



Thời gian : 09h30 - 20/07/2026 - Phòng thi 213/1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28208003190	Trần Thị Thuý	An	LAW 413 SA	K29DHD				
2	30218157956	Nguyễn Văn	An	LAW 413 SA	K30DLL				
3	29218121283	Nguyễn Hoàng	Ân	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
4	30218049558	Nguyễn Hoàng	Anh	LAW 413 SA	K30DLK				
5	31206569189	Hoàng Nguyễn Ngọc	Anh	LAW 413 SA	K31DHD				NỢ HP
6	29218144012	Nguyễn Gia	Bảo	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
7	30218030579	Nguyễn Thái	Bảo	LAW 413 SA	K30DLK				
8	29208050328	Nguyễn Thị Mai	Chang	LAW 413 SA	K29DLK				
9	31208123686	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	LAW 413 SA	K31PSU-DLL				
10	29218140597	Dương Quốc	Dũng	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
11	29208154724	Trần Thị Linh	Giang	LAW 413 SA	K29DLL				
12	28204552301	Ngô Nhật	Hạ	LAW 413 SA	K28LTH				
13	29200357982	Nguyễn Gia	Hân	LAW 413 SA	K29DLK				
14	29219041210	Nguyễn Minh	Hào	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
15	28204754501	Nguyễn Thị	Hiền	LAW 413 SA	K29DHD				
16	31208055611	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	LAW 413 SA	K31DLK				
17	29208064426	Trần Thị Mỹ	Hiệp	LAW 413 SA	K29DLK				
18	31208162239	Đặng Thị Ngọc	Huệ	LAW 413 SA	K31PSU-DLL				
19	29208162459	Võ Thị Xuân	Hương	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
20	30208062792	Ngô Phan Thanh	Huyền	LAW 413 SA	K30DLK				
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Thời gian : 09h30 - 20/07/2026 - Phòng thi 213/2 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	30208062795	Trịnh Thị Thúy	Huyền	LAW 413 SA	K30DLK				
2	29218139952	Nguyễn Việt	Khoa	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
3	30208058232	Nguyễn Thị Ngọc	Lam	LAW 413 SA	K30DLK				
4	29206228321	Trần Thị Phương	Lan	LAW 413 SA	K29DHD				
5	30212324124	Nguyễn Công	Lập	LAW 413 SA	K30DLL				
6	29200322355	Hồ Thị Thùy	Linh	LAW 413 SA	K29DLK				
7	29208035784	Nguyễn Thị Yên	Linh	LAW 413 SA	K30DLK				
8	29208134629	Huỳnh Thị Thùy	Linh	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
9	29208155391	Nguyễn Thùy	Linh	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
10	29208155847	Đinh Ngọc	Linh	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				NỢ HP
11	30208163179	Huỳnh Nhật	Linh	LAW 413 SA	K30DHD				
12	29208163011	Nguyễn Thị Ái	Lư	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				NỢ HP
13	31208155689	Võ Thị Ny	Na	LAW 413 SA	K31PSU-DLL				
14	29218152850	Lê Thái	Ngọc	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				NỢ HP
15	29218165478	Huỳnh Thanh	Nhân	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				NỢ HP
16	29204635045	Lê Uyên	Nhi	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
17	29208162461	H Ñi	Niê	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
18	29208047923	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	LAW 413 SA	K29DLK				
19	31218076829	Trần	Phong	LAW 413 SA	K31DLK				
20	30212361684	Đinh Trọng	Phước	LAW 413 SA	K30DLK				
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Thời gian : 09h30 - 20/07/2026 - Phòng thi 214/1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	30208062892	Nguyễn Lê Lê	Quyên	LAW 413 SA	K30DLK				
2	29218162516	Nguyễn Hoàng	Thái	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
3	29208126150	Tô Thị Thanh	Thiên	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
4	29218457241	Trịnh Quang	Thịnh	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
5	30218123527	Nguyễn Văn	Thịnh	LAW 413 SA	K30DLK				
6	29208163064	Lê Nguyễn Mỹ	Thu	LAW 413 SA	K30PSU-DLL				
7	29208064944	Trần Thị Anh	Thư	LAW 413 SA	K29DLK				
8	29206535951	Võ Triệu Hoài	Thương	LAW 413 SA	K29DHD				<i>NỢ HP</i>
9	29208030215	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	LAW 413 SA	K29DLK				
10	28205203454	Nguyễn Quế	Trân	LAW 413 SA	K28LTH				
11	29208163430	Trần Đặng Thùy	Trang	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
12	29208152890	Võ Thị Chi	Trúc	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				<i>NỢ HP</i>
13	29218424056	Nguyễn Khải	Tùng	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
14	31204453974	Nguyễn Thị	Tuyết	LAW 413 SA	K31DLK				
15	29201355558	Võ Thị Thúy	Vân	LAW 413 SA	K29DLK				
16	29208054106	Trịnh Thị Yến	Vy	LAW 413 SA	K29DLK				
17	29208153390	Lê Huỳnh Ánh	Xuân	LAW 413 SA	K29PSU-DLL				
18	29208041617	Nguyễn Thuỳ Như	Ý	LAW 413 SA	K29DLK				
19	30203628572	Trần Thị Thu	Dự	LAW 413 SC	K30DHD				
20	30218058205	Nguyễn Kim	Hà	LAW 413 SC	K30DLK				<i>NỢ HP</i>
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Thời gian : 09h30 - 20/07/2026 - Phòng thi 214/2 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29206545115	Nguyễn Thị Thu	Hằng	LAW 413 SC	K29DLK				
2	27217126276	Nguyễn Lê Hoàng	Hiệp	LAW 413 SC	K27DLK				
3	28218054742	Hà Quang	Hùng	LAW 413 SC	K28DLK				<i>NỢ HP</i>
4	30216636630	Nguyễn Thành Bảo	Hưng	LAW 413 SC	K30DLK				<i>NỢ HP</i>
5	29208046149	Nguyễn Thanh	Hương	LAW 413 SC	K29PSU-DLL				
6	29218056028	Phạm Đình	Khải	LAW 413 SC	K29DLK				
7	30218042113	Nguyễn Việt Nam	Khánh	LAW 413 SC	K30DLK				
8	30208048650	Trịnh Đình Hiếu	Lam	LAW 413 SC	K30DLK				
9	29208154373	Đỗ Thị	Lợi	LAW 413 SC	K29PSU-DLL				
10	29215261972	Mai Văn	Minh	LAW 413 SC	K29DHD				<i>NỢ HP</i>
11	30218021841	Nguyễn Ngọc	Minh	LAW 413 SC	K30DLK				
12	29208054887	H' Nery	Miô	LAW 413 SC	K29DLK				
13	29208153127	Trần Thị Hoàn	Mỹ	LAW 413 SC	K29DLL				
14	29208243262	Đặng Thị Ly	Na	LAW 413 SC	K29DHD				
15	29208055437	Nguyễn Hoàng Thảo	Nguyên	LAW 413 SC	K29DLK				
16	29204631442	Nguyễn Bùi Tuệ	Nhi	LAW 413 SC	K29PSU-DLL				
17	30206526346	Phạm Mai Như	Quỳnh	LAW 413 SC	K30DHD				
18	29208157996	Trần Thị Duyệt	Sương	LAW 413 SC	K30PSU-DLL				
19	30218041712	Phạm Văn	Tài	LAW 413 SC	K30DLK				
20	29208145489	Võ Thanh	Tâm	LAW 413 SC	K29PSU-DLL				
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Thời gian : 09h30 - 20/07/2026 - Phòng thi 307/1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	30208140373	Trần Thị Thu	Thảo	LAW 413 SC	K30DHD				
2	30208127267	Nguyễn Huyền	Thục	LAW 413 SC	K30DLK				
3	29208157366	Ngô Nhã	Thy	LAW 413 SC	K29PSU-DLL				
4	29208063592	Mai Trần Thủy	Tiên	LAW 413 SC	K29PSU-DLL				
5	30208051823	Võ Như Cẩm	Tiên	LAW 413 SC	K30DLK				
6	29208056173	Hà Thu	Trang	LAW 413 SC	K29DLK				
7	29208165543	Đỗ Huyền	Trang	LAW 413 SC	K29PSU-DLL				
8	30208044462	Ngô Thị Ngọc	Trình	LAW 413 SC	K30DLK				
9	30218053596	Phạm Phú	Trình	LAW 413 SC	K30DLK				<i>NỢ HP</i>
10	30208058350	Nguyễn Lê Thanh	Trúc	LAW 413 SC	K30DLK				
11	29208058063	Huỳnh Thị Khánh	Vy	LAW 413 SC	K29DLK				
12	29206243856	Nguyễn Nguyên	Anh	LAW 413 SE	K29PSU-DLL				
13	29208122852	Lương Thị Kiều	Anh	LAW 413 SE	K29PSU-DLL				
14	29209323370	Nguyễn Thị Vân	Anh	LAW 413 SE	K29PSU-DLL				<i>NỢ HP</i>
15	31208151365	Nguyễn Thị Thuỳ	Dương	LAW 413 SE	K31DHD				
16	30204655643	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	LAW 413 SE	K30DLK				
17	28210237653	Trần Ngọc	Hiếu	LAW 413 SE	K29DLK				<i>NỢ HP</i>
18	30218126378	Nguyễn Mạnh	Hùng	LAW 413 SE	K30DLL				
19	31218169657	Bùi Nguyễn Minh	Khương	LAW 413 SE	K31PSU-DLL				
20	30218038364	Lê Mạnh	Linh	LAW 413 SE	K30DLK				
21	30218053322	Nguyễn Văn	Lộc	LAW 413 SE	K30DLK				
22									
23									
24									
25									
26									
27									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Thời gian : 09h30 - 20/07/2026 - Phòng thi 307/2 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	29208037856	Nguyễn Hoàng	Mai	LAW 413 SE	K29DLK				NỢ HP
2	29219035698	Nguyễn Quý Sơn	Nguyên	LAW 413 SE	K30DLL				
3	29208056172	Nguyễn Thị Vân	Nhi	LAW 413 SE	K29DLK				
4	30218023674	Võ Công	Phúc	LAW 413 SE	K30DLK				
5	30218064853	Huỳnh Thế	Phước	LAW 413 SE	K30DLK				
6	30204421553	Đặng Như	Quỳnh	LAW 413 SE	K30DLK				
7	28206502136	Nguyễn Thị Cẩm	Sương	LAW 413 SE	K29DLK				
8	29206565775	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	LAW 413 SE	K29DLL				NỢ HP
9	27218735989	Nguyễn Lê Hữu	Thắng	LAW 413 SE	K27LTH				
10	29218156594	Trần Nguyễn Hữu	Thắng	LAW 413 SE	K29PSU-DLL				
11	30218063772	Bùi Đình	Thế	LAW 413 SE	K30DLK				
12	29208137072	Bùi Thị Hạnh	Thơ	LAW 413 SE	K29PSU-DLL				
13	29218457512	Nguyễn Trần Định	Thông	LAW 413 SE	K29DLL				
14	29204959604	Ngô Thị	Thu	LAW 413 SE	K29PSU-DLL				
15	30208041532	Phùng Thị Hoài	Thương	LAW 413 SE	K30DLK				NỢ HP
16	28208024752	Văn Thị Thục	Trình	LAW 413 SE	K28PSU-DLL				NỢ HP
17	28214628675	Lê Thiện	Tuấn	LAW 413 SE	K28DLL				
18	30208133237	Nguyễn Thị Kim	Vy	LAW 413 SE	K30DLL				
19	27217201691	Phan Hoàng Nhật	Vỹ	LAW 413 SE	K28DLL				
20	29208153359	Trần Như	Ý	LAW 413 SE	K29DLL				
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ